

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH KON TUM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/2023/NQ-HĐND

Kon Tum, ngày 11 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định định mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện một (01) dự án, kế hoạch, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
KHÓA XII KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia;

Xét Tờ trình số 89/TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện một dự án, kế hoạch, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất, dịch vụ thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 217/BC-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp thu, giải trình ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu, thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định định mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện một (01) dự án, kế hoạch liên kết theo chuỗi giá trị; thực hiện một (01) dự án, phương án phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cộng đồng, cá nhân tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị và hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước

1. Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị:

a) Đối với địa bàn đặc biệt khó khăn: Hỗ trợ không quá 80% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch liên kết, nhưng không quá 3.000 triệu đồng/dự án, kế hoạch.

b) Đối với địa bàn khó khăn: Hỗ trợ không quá 70% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch liên kết, nhưng không quá 3.000 triệu đồng/dự án, kế hoạch.

c) Đối với địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư của các chương trình mục tiêu quốc gia: Hỗ trợ không quá 50% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, kế hoạch liên kết, nhưng không quá 3.000 triệu đồng/dự án, kế hoạch.

d) Riêng Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị thực hiện Dự án Trung tâm nhân giống, bảo tồn và phát triển dược liệu ứng dụng công nghệ cao: định mức hỗ trợ theo dự toán được cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định, và tỷ lệ hỗ trợ theo từng địa bàn quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này.

2. Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng:

a) Đối với địa bàn đặc biệt khó khăn: Hỗ trợ không quá 95% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, phương án, nhưng không quá 600 triệu đồng/dự án, phương án.

b) Đối với địa bàn khó khăn: Hỗ trợ không quá 80% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, phương án, nhưng không quá 600 triệu đồng/dự án, phương án.

c) Đối với địa bàn khác thuộc phạm vi đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia: Hỗ trợ không quá 60% tổng chi phí thực hiện một (01) dự án, phương án, nhưng không quá 600 triệu đồng/dự án, phương án.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

3. Bãi bỏ khoản khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

4. Các dự án, kế hoạch, phương án hỗ trợ phát triển sản xuất đã được phê duyệt, áp dụng mức hỗ trợ quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước cho từng nội dung, công việc cụ thể thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 61/2022/NQ-HĐND.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XII Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 07 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận: *Rum*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu quốc hội;
- Bộ Tư pháp (*Cục Kiểm tra VBQPPL*);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ủy ban dân tộc;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Kon Tum;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐ.



CHỦ TỊCH

Rum
Dương Văn Trang